

BÁO CÁO CHẾ ĐỘ
TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG NĂM 2019 CỦA CÔNG TY
(Theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ)

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của Công ty:

a. Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng của Công ty:

- Phân phối theo lao động, trả lương gắn với năng suất, chất lượng, hiệu quả của đơn vị và mức độ đóng góp của từng người lao động; khắc phục tình trạng phân phối bình quân, không gắn với kết quả lao động;

- Người lao động làm công việc gì, giữ chức vụ gì thì được hưởng lương theo công việc hoặc chức vụ đó. Khi thay đổi công việc, chức danh thì tiền lương được thay đổi phù hợp với công việc, chức danh mới;

- Làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, có trách nhiệm cao hơn thì được trả lương cao hơn khi làm các công việc trong điều kiện bình thường, trách nhiệm thấp;

- Quỹ tiền lương được phân phối trực tiếp cho người lao động làm việc trong công ty, không sử dụng vào mục đích khác; không dùng quỹ tiền lương của người lao động trả cho các chức danh quản lý công ty (Chủ tịch, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Kiểm soát viên);

- Quỹ lương của người lao động được hình thành từ quỹ tiền lương dự phòng của người lao động của năm trước chuyển sang (nếu có); từ hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm dịch vụ công ích trong năm được xác định theo các quy định hiện hành; từ các hoạt động kinh doanh khác (nếu có);

- Tiền lương chi trả cho người lao động không vượt quỹ tiền lương thực hiện.

- Quỹ tiền lương, thù lao của viên chức quản lý được xác định theo năm, tách riêng với quỹ tiền lương của người lao động.

b. Quỹ tiền lương kế hoạch:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động xác định theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 26/2015/TT-BLĐTBXH ngày 14 tháng 7 năm 2015 của Bộ lao động thương binh và xã hội.

- Căn cứ định mức lao động được UBND tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 1059/2014/QĐ-UBND ngày 09/12/2014.



- Công ty xác định mức tiền lương bình quân kế hoạch của viên chức quản lý chuyên trách năm 2019 bằng 60% mức lương cơ bản quy định tại Phụ lục số IV ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BLĐTBXH ngày 14 tháng 7 năm 2015 của Bộ lao động thương binh và xã hội.

c. Chính sách phân phối tiền lương, thưởng của Công ty:

- Hàng tháng công ty tạm ứng lương cho người lao động bằng 80% mức lương cấp bậc, số tiền lương còn lại Công ty sẽ chi trả cho người lao động sau khi quyết toán quỹ tiền lương năm;

- Căn cứ vào quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch do công ty xác định, hàng tháng viên chức quản lý được tạm ứng bằng 80% của số tiền lương, thù lao tạm tính cho tháng đó; số 20% còn lại được quyết toán và chi trả vào cuối năm. Quỹ tiền lương, thù lao của viên chức quản lý được hạch toán vào chi phí kinh doanh.

Chính sách phân phối tiền lương, thưởng của Công ty được thực hiện theo Quy chế trả lương cho người lao động kèm theo Quyết định số 249/QĐ-CTKTCTTL ngày 26/10/2016 của Giám đốc Công ty TNHH MTV KTCT thủy lợi tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy chế trả lương cho người lao động và Quy chế về công tác thi đua khen thưởng kèm theo Quyết định số 305/QĐ-CTKTCTTL ngày 19/8/2019 của Giám đốc Công ty TNHH MTV KTCT thủy lợi tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại lao động và công tác thi đua khen thưởng.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, tiền thưởng của Công ty năm 2019:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019		Năm 2020
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	Hạng Công ty được xếp		II	II	II
II	Tiền lương của lao động				
1	Lao động (bình quân)	Người	704	675	704
2	Mức tiền lương bình quân	1.000đ/tháng	4.670	4.724	5.077
3	Quỹ tiền lương	Tr.đồng	39.459	38.264	42.890
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Tr.đồng	582	564,5	541
5	Thu nhập bình quân	1.000đ/tháng	5.186	5.259	5.588
III	Tiền lương của người quản lý				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	5	4,5	5
2	Mức lương cơ bản bình quân	Tr. đồng/tháng	14,04	14,09	14,04
3	Quỹ tiền lương	Tr.đồng	842	761	842
4	Mức tiền lương bình quân	Tr.đồng/tháng	14,04	14,09	14,04
5	Quỹ tiền thưởng	Tr.đồng	0	76	5,7
6	Tiền thưởng	Tr.đồng	0	0	
7	Mức thu nhập bình quân của VCQL	Tr.đồng/tháng	14,64	15,99	14,60

*** Nhận xét, đánh giá về quỹ tiền lương năm 2019:**

Công ty xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch năm 2019 của người lao động theo Thông tư 26/2015/TT-BLĐTBXH ngày 14/5/2015 của Bộ Lao động thương binh xã hội về việc hướng dẫn xác định chi phí tiền lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách nhà nước. Mức lương cơ sở dùng làm căn cứ tính mức lương theo Nghị định số Nghị định số 72/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 (*Từ ngày 01 tháng 7 năm 2018 mức lương cơ sở là 1.390.000 đồng/tháng*) và Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 (*Từ ngày 01 tháng 7 năm 2019 mức lương cơ sở là 1.490.000 đồng/tháng*) quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Năm 2019, Công ty thực hiện xây dựng thang lương, bảng lương, phụ cấp lương và chuyển xếp lương đối với người lao động theo Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và Thông tư số 17/2015/TT-BLĐTBXH ngày 22/4/2015 của Bộ Lao động thương binh xã hội. Việc chi trả tiền lương cho người lao động căn cứ vào mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định số 157/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ (*Mức 4.180.000 đồng/tháng, áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng I; Mức 3.710.000 đồng/tháng, áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng II; Mức 3.250.000 đồng/tháng, áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng III; Mức 2.920.000 đồng/tháng, áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng IV*).

*** Đề xuất, kiến nghị về chính sách tiền lương, tiền thưởng:**

Các quy định về chính sách tiền lương của Nhà nước chưa đồng nhất do khi xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch (tính theo mức lương cơ sở) và quỹ tiền lương thực hiện (tính theo mức lương tối thiểu vùng), tiền lương của người lao động giữa các vùng trong Công ty có sự chênh lệch lớn. Đề nghị các cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh bổ sung thêm văn bản hướng dẫn về quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với doanh nghiệp hoạt động công ích để thu nhập của người lao động trong Công ty đồng đều và tạo điều kiện doanh nghiệp thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Ninh Bình trân trọng báo cáo. / *nh*

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và đầu tư (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tài chính; Sở KH và ĐT (báo cáo)
- Công khai tại website Công ty;
- Lưu TV, VT.



Nguyễn Hồng Khang